

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG CHẤM LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOÁ XXIX

Về đề tài: **Kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình của tác giả Nguyễn Văn Thăng, chuyên ngành Quản lý kinh tế, do PGS.TS. Thái Thị Kim Oanh - Trường Đại học Vinh hướng dẫn.**

Khai mạc lúc 16^h ngày 26 tháng 7 năm 2023..... 12/10/23.....

Sau khi tuyên bố lý do và đọc Quyết định thành lập Hội đồng chấm luận văn.

1. Chủ tịch Hội đồng điều khiển buổi họp:

- Họ và tên thành viên Hội đồng có mặt:

1. PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng - Trường Đại học Vinh – **Chủ tịch**
2. TS. Hoàng Thị Việt - Trường Đại học Vinh – **Thư ký**
3. TS. Nguyễn Ngọc Dũng - Bộ Giáo dục và Đào tạo – **Phản biện 1**
4. PGS.TS. Trần Thị Hoàng Mai – Trường Đại học Vinh – **Phản biện 2**
5. TS. Nguyễn Xuân Thanh - Sở Công Thương Nghệ An - **Ủy viên**

- Thành viên tham dự khác: Gia đình và bạn bè.....

2. Thư ký Hội đồng đọc lý lịch khoa học và kết quả học tập của học viên.

Điểm TBC học tập..... 8,28.....

Bài báo khoa học..... Không..... Có.....

Khác:.....

3. Học viên trình bày luận văn (trong 20 phút).

4. Các phản biện đọc nhận xét (có toàn văn kèm theo).

5. Các ý kiến hỏi và trả lời:

1. Hiện nay Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến về việc chấm giá...
ngân... V.B.T công, Đ.T. X.P.C.B. năm 2023, và yêu cầu đây nhanh lên...
đi quá ngân... trong 6 tháng... cuối năm 2023. Một số Đ.L. chủ Đ.T...
áp dụng... pháp tăng tỷ lệ... tăng... cho nhà thầu lên...
đến 5% và... thủ tục... Thủ quan... học...
đi đây nhanh lên đi quá ngân... và... học...
... Đ.L. trong quá... V.B.T công, K.B.N.N. Tuyên Hóa, tỉnh Quảng...
Bình... có... phê duyệt... tăng... chủ... Đ.L. để...
cho nhà thầu lên... Đ.L. học...? Vì sao...
2. Cần... của... K.B.N.N. Tuyên Hóa... công tác quy hoạch...
và... học... Thủ... các... pháp...
... khác... học...
... học... Đ.L. đây... của... Đ.L.

Thảo luận và nhận xét của những người tham dự (nếu có):

Tiếp hạn chế - Đánh giá thực trạng căn cấp nhất số liệu thực cấp của
..... huyện Tuyên Hòa
- Kiểm tra lại phương pháp nghiên cứu kiểm tra tham số
- Rà soát lỗi kỹ thuật và lỗi chính tả

6. Cán bộ hướng dẫn phát biểu (có toàn văn kèm theo).

7. Hội đồng họp riêng để đánh giá và kết luận về đề tài luận văn:

- Nhận xét của hội đồng

a). Ưu điểm:

- Đáp ứng về hình thức của luận văn thạc sĩ ngành
Quản lý kinh tế

b). Hạn chế:

Khả soát lỗi sng TTTK, làm báo tỷ lệ trung lập
khả soát làm báo chỉ, trình thích giải. Chương 1 và chương 2
Căn cấp nhất tài liệu trình quan phủ lập vào đi tài

- Điểm của các thành viên HĐ: 8.0 + 8.0 + 8.0 + 8.0 + 8.0 = 40

- Điểm trung bình: bằng số 8.0; bằng chữ Tám chẵn; Điểm kết luận: 8.0

8. Kết luận của Hội đồng:

- Khả năng phát triển của luận văn (nếu có):

- Kết luận khác (nếu có):

Đề nghị giữ lại nội dung sau chỉnh sửa cho phần hệ 2 và
chủ tịch và soát lại khu vực của HĐ và phần hệ

Bé mạc lúc..... giờ..... ngày..... tháng..... năm 2023

XÁC NHẬN CỦA
CƠ SỞ ĐÀO TẠO

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TS. Hoàng Thị Việt

PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2023

**BẢN NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

Tên đề tài: ***“Kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa, Quảng Bình”***

Học viên: Nguyễn Văn Thăng

Chuyên ngành: Quản lý Kinh tế

Mã số: 8.31.01.10

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Thái Thị Kim Oanh

Họ tên, học vị, học hàm của người nhận xét: Tiến sĩ Kinh tế

Cơ quan công tác: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trách nhiệm trong hội đồng: Phản biện 1

Sau khi đọc và nghiên cứu Luận văn Thạc sĩ Kinh tế, tôi có một số ý kiến như sau:

1. Tính cấp thiết, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

Đầu tư xây dựng tạo ra hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhằm đạt được tốc độ tăng trưởng nhanh của toàn bộ nền kinh tế và góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển ổn định và bền vững, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội.

Chính vì vậy đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước (NSNN) và việc kiểm soát chi đầu tư XD CB bằng nguồn này cần phải được quản lý chặt chẽ theo luật NSNN, điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng và đây là vấn đề cấp thiết đặt ra cho các cơ quan tài chính, các nhà quản lý đầu tư và chủ đầu tư.

Kho bạc Nhà nước (KBNN) Tuyên Hóa, trong thời gian qua đã đạt được một số thành công trong việc kiểm soát chi đầu tư XD CB bằng nguồn vốn NSNN và có

những đóng góp cho hoạt động đầu tư XDCB, công tác quản lý tài chính, tài sản công và đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà. Bên cạnh những kết quả đạt được, việc kiểm soát chi XDCB từ vốn NSNN tại KBNN Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình còn một số hạn chế như: công tác lập kế hoạch chi, thẩm định, quyết toán ở một số dự án chậm; thời gian giải quyết hồ sơ kéo dài, số lượng hồ sơ cần thanh toán còn bị tồn đọng; quy trình thủ tục của công tác kiểm soát chi XDCB còn rườm rà, nhiều khâu; lực lượng cán bộ có chuyên môn quản lý đầu tư còn thiếu và yếu,...

Xuất phát từ thực tiễn đó, học viên lựa chọn chủ đề “*Kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa, Quảng Bình*” làm đề tài nghiên cứu cho Luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế là cần thiết, có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn.

Đề tài này phù hợp với chuyên ngành Quản lý Kinh tế.

2. Sự không trùng lặp của đề tài luận văn với các công trình đã công bố trong và ngoài nước

Các kết quả nghiên cứu không trùng lặp với các công trình nghiên cứu đã bảo vệ trong và ngoài nước về việc kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư XDCB tại KBNN Tuyên Hóa, Quảng Bình.

3. Sự rõ ràng, đầy đủ và trung thực trong việc trích dẫn tài liệu tham khảo

Tác giả đã trích dẫn tư liệu, số liệu đầy đủ và trung thực, các dẫn liệu đều được ghi rõ nguồn gốc và số liệu do tác giả tính toán cũng được thể hiện rõ ràng, điều này đáp ứng được yêu cầu đặt ra đối với luận văn Thạc sĩ.

4. Tính hợp lý và độ tin cậy của phương pháp nghiên cứu được sử dụng

Để đạt được mục tiêu nghiên cứu, học viên đã sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua việc điều tra phỏng vấn 12 cán bộ KBNN huyện Tuyên Hóa và 65 khách hàng là các cán bộ thuộc các bộ phận quản lý tài chính của chủ đầu tư, cán bộ ban quản lý dự án và cán bộ thuộc các đơn vị xây lắp... Ngoài ra, học viên sử dụng phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp; các phương pháp thống kê, tổng hợp, so sánh, hệ thống hóa, phân tích kinh tế và kiểm định tham số trung bình giữa 2 mẫu độc lập để hoàn thành luận văn; đây là những

phương pháp phù hợp và có độ tin cậy cao giúp học viên hoàn thành luận văn Thạc sĩ

Phân tổng quan các nghiên cứu khác, tác giả cũng phân tích, làm rõ và cung cấp thêm một số thông tin về tình hình nghiên cứu lĩnh vực này và thực tiễn tại một KBNN Mê Linh, Hà Nội, KBNN Lập Thạch, Vĩnh Phúc trên cơ sở đó rút ra bài học kinh nghiệm cho việc kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại KBNN Tuyên Hóa, Quảng Bình

5. Kết quả nghiên cứu của đề tài:

Tác giả đã hoàn thành mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đã đề ra

Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn là đề xuất phương hướng và giải pháp tăng cường kiểm soát chi NSNN đối với đầu tư XD CB tại KBNN Tuyên Hóa thời gian tới.

Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, hệ thống hóa cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư XD CB tại KBNN cấp huyện.

Thứ hai, phân tích và đánh giá thực trạng kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư XD CB tại KBNN Tuyên Hóa giai đoạn 2019 - 2021

Thứ ba, đề xuất phương hướng và giải pháp tăng cường kiểm soát chi ngân sách nhà nước trong đầu tư XD CB tại KBNN Tuyên Hóa đến năm 2025.

Việc nghiên cứu lý luận và thực tiễn về kiểm soát chi vốn đầu tư từ góc nhìn thực tế tại KBNN Tuyên Hóa có ý nghĩa thiết thực, đóng góp bổ sung về lý luận, phù hợp thực tiễn. Kết quả nghiên cứu là tài liệu tham khảo cho KBNN tỉnh Quảng Bình, UBND huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, kiểm soát chi NSNN trong đầu tư XD CB tại KBNN cấp huyện và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn NSNN.

6. Ưu điểm và nhược điểm về nội dung, bố cục và hình thức của luận văn.

6.1. Về kết cấu: Ngoài phần mục lục, mở đầu, danh mục các bảng và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn được kết cấu hợp lý, logic với 03 chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về kiểm soát chi Ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại KBNN cấp huyện

Chương 2: Thực trạng kiểm soát chi Ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại KBNN Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Chương 3: Phương hướng và giải pháp tăng cường kiểm soát chi Ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại KBNN Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Kết cấu và nội dung đã bám sát chủ đề chính và đạt yêu cầu đặt ra của nghiên cứu. Tác giả tỏ ra khá am tường về lĩnh vực quản lý dự án đầu tư nói chung và kiểm soát chi NSNN đối với đầu tư XD CB tại KBNN Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nói riêng.

6.2. Ý kiến trao đổi

Bên cạnh các nội dung, ưu điểm kể trên, người đọc còn một số điểm cần trao đổi để học viên hoàn thiện cụ thể:

a/ Tại mục lục, tác giả nên tách riêng Danh mục bảng và Danh mục hình.

b/ Một số từ đã có trong Danh mục từ viết tắt thì trong luận văn nên thống nhất viết tắt.

c/ Tại trang 2 mục Tính cấp thiết của đề tài, phần đánh giá hạn chế của việc kiểm soát chi đầu tư XD CB của KBNN Tuyên Hóa chưa thật sự gắn với nội dung kiểm soát chi như: *“...chất lượng công trình còn thấp, đầu tư dàn trải, hiệu quả chưa cao...từ những hạn chế đó, đã gây tác động và làm ảnh hưởng không nhỏ đến tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà”*

Tại trang 2, Tổng quan các vấn đề nghiên cứu có liên quan, tác giả nên phân tích rõ, kỹ hơn những đề tài, nghiên cứu liên quan sẽ thuyết phục người đọc hơn thay vì liệt kê.

d/ Về phạm vi thời gian, tác giả cần cập nhật số liệu năm 2022 sẽ tăng tính thời sự.

e/ Tác giả nên trình bày xuyên suốt, đảm bảo tính đồng bộ của hoạt động quản lý từ khâu: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát, ngoài ra có thể bổ sung nội dung phản hồi và điều chỉnh.

g/ Trang 10 và trang 12 có một số điểm trùng khi phân tích, và phân định rõ mục tiêu kiểm soát chi, điều này khác với quy trình kiểm soát chi (trang 13)

h/ Cần phân tích, làm rõ hơn kinh nghiệm của KBNN Mê Linh, Hà Nội và một số KBNN khác cấp huyện để trên cơ sở đó rút ra bài học kinh nghiệm sẽ thuyết phục người đọc hơn.

i/ Học viên cần làm rõ hơn số lượng cán bộ là Thạc sĩ kinh tế tại trang 32, bảng 2.1 (trang 33) và việc phân tích trang 34 để đảm bảo tính đồng bộ.

k/ Một số văn bản, quy định pháp luật về XDCCB và quản lý, thanh toán vốn XDCCB tại trang 43 và trang 70 cần bổ sung và đảm bảo sự đồng nhất, cập nhật.

Ngoài ra, đề nghị học viên rà soát, sửa một số lỗi chính tả, bổ sung thêm một số từ trong danh mục từ viết tắt và cập nhật các trích dẫn tài liệu tham khảo.

7. Kết luận

Luận văn là một công trình nghiên cứu độc lập, được học viên nỗ lực thực hiện và hoàn thành, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Luận văn đã đáp ứng được cơ bản các yêu cầu của một luận văn Thạc sĩ Kinh tế, đề nghị hội đồng cho phép bảo vệ và thông qua.

8. Câu hỏi:

Hiện tại Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến về việc chậm giải ngân vốn đầu tư công, đầu tư XDCCB năm 2023 và yêu cầu đẩy nhanh tiến độ giải ngân trong 6 tháng cuối năm 2023, một số địa phương, chủ đầu tư áp dụng biện pháp tăng tỷ lệ tạm ứng cho nhà thầu lên tới 50% và có thể cao hơn (theo thẩm quyền của người quyết định đầu tư được quy định tại Nghị định số 37/2015/NĐ-CP và căn cứ Tiêu mục 3 Mục 2 Công văn 10254/BTC-ĐT năm 2015 của Bộ tài chính quy định về mức vốn tạm ứng như sau:

Kể từ ngày 15/6/2015 (ngày có hiệu lực của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng), mức tạm ứng được thực hiện như sau:

“.....b. Mức tạm ứng tối đa của các loại hợp đồng trên là 50% giá trị hợp đồng tại thời điểm ký kết (bao gồm cả dự phòng nếu có), trường hợp đặc biệt thì phải được Người có thẩm quyền quyết định đầu tư cho phép hoặc Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch hội đồng quản trị tập đoàn, tổng công ty đối với trường hợp Người có thẩm quyền quyết định đầu tư là Thủ tướng Chính phủ”.

Theo quan điểm của học viên, để đẩy nhanh tiến độ giải ngân và đảm bảo thành tích của địa phương trong giải ngân vốn đầu tư công, KBNN Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình có nên phê duyệt tạm ứng vốn cho chủ đầu tư để tạm ứng cho nhà thầu lên tới 50% hoặc hơn không? Vì sao?

**Xác nhận chữ ký người phản biện
của cơ quan chủ quản**



**NGƯỜI NHẬN XÉT
ỦY VIÊN PHẢN BIỆN 1**

A handwritten signature in blue ink, consisting of several loops and a long horizontal stroke extending to the left.

TS. Nguyễn Ngọc Dũng

NHẬN XÉT LUẬN VĂN THẠC SỸ

Về đề tài: **Kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình**

Học viên: **Nguyễn Văn Thăng**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế Mã số: 8.31.01.10

Người nhận xét: Trần Thị Hoàng Mai Chức danh, trình độ: PGS.TS., GVCC

Cơ quan công tác: Khoa Kinh tế - Trường Kinh tế - Trường Đại học Vinh

Trách nhiệm trong hội đồng: Phản biện 2

NỘI DUNG NHẬN XÉT:

1. Nhận xét về tính cần thiết, thời sự, ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài luận văn. Sự phù hợp giữa tên đề tài với nội dung, giữa nội dung với chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ.

Ngân sách nhà nước (NSNN) là công cụ chủ yếu của nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng. Việc kiểm soát chặt chẽ các khoản chi nhằm đảm bảo sử dụng đúng mục đích, chế độ, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả có ý nghĩa rất quan trọng, nhất là trong tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng kéo dài của dịch Covid 19 và sự bất ổn về kinh tế - chính trị thế giới. Trong thời gian qua, công tác kiểm soát chi cho đầu tư xây dựng cơ bản qua hệ thống Kho bạc Nhà nước (KBNN) các cấp đã có những chuyển biến tích cực, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị ngành Tài chính. KBNN Tuyên Hóa, cùng với hệ thống KBNN tỉnh Quảng Bình nói chung đã thực hiện khá tốt công tác kiểm soát chi (KSC) NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB). Tuy nhiên, thực tế vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần sớm khắc phục nhằm góp phần quản lý việc sử dụng ngân sách một cách tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích. Vì vậy, việc tác giả lựa chọn đề tài "*Kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa, Quảng Bình*" mang tính cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

Về cơ bản, những nội dung nghiên cứu được trình bày trong luận văn là phù hợp với tên đề tài - *Kiểm soát chi ngân sách nhà nước đối với đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình*.

Tên đề tài và nội dung nghiên cứu phù hợp với chuyên ngành Quản lý kinh tế
Mã số: 8.34.04.10



2. Nhận xét về việc không trùng lặp của luận văn với các công trình, luận văn, luận án khác đã công bố ở trong và ngoài nước; đảm bảo tính trung thực, rõ ràng và đầy đủ trong trích dẫn tài liệu tham khảo

Luận văn tham khảo 28 tài liệu, số lượng tài liệu tham khảo còn ít, tập trung chủ yếu là các văn bản quy phạm pháp luật (17/28). Một số các tài liệu chưa được trích dẫn rõ ràng. Đặc biệt, tác giả tham khảo rất nhiều từ luận văn “*Kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản tại kho bạc nhà nước huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình*” của học viên Cao Thị Nghiê, Đại học Huế, năm 2018 nhưng chưa dẫn nguồn đầy đủ theo quy định của trường Đại học Vinh.

3. Nhận xét về độ tin cậy và tính hiện đại của phương pháp đã sử dụng để nghiên cứu trong luận văn

Số liệu thứ cấp được thu thập và tổng hợp từ các báo cáo của KBNN Tuyên Hóa, UBND huyện Tuyên Hóa, UBND tỉnh Quảng Bình. Số liệu sơ cấp thu thập qua điều tra khảo sát các đơn vị giao dịch, sử dụng NSNN.

Các phương pháp cụ thể được sử dụng trong nghiên cứu luận văn như: phương pháp thống kê, phương pháp phân tích tổng hợp, so sánh, điều tra khảo sát...là tương đối phù hợp, có thể giúp tác giả thực hiện được mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu.

4. Những kết quả nghiên cứu mới của tác giả; ý nghĩa khoa học, giá trị và độ tin cậy của những kết quả nghiên cứu của luận văn

- Tuy không có những kết quả nghiên cứu mới về lý luận nhưng tác giả đã hệ thống hóa được những lý luận cơ bản về kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản qua Kho bạc nhà nước cấp huyện như: Khái niệm và đặc điểm về chi đầu tư xây dựng cơ bản; Khái niệm, vai trò, mục tiêu và nguyên tắc, nội dung và các nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện. Tác giả cũng đã tìm hiểu kinh nghiệm thực tiễn về kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản của một số KBNN như KBNN Mê Linh, KBNN Lập Thạch, từ đó rút ra 5 bài học kinh nghiệm quan trọng cho KBNN Tuyên Hóa.

- Bám sát khung lý luận ở chương 1, luận văn đã phân tích thực trạng kiểm soát chi ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản tại KBNN Tuyên Hóa trong khoảng thời gian từ năm 2019-2021, chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của hạn chế.

- Luận văn đã đề xuất các phương hướng, mục tiêu và 6 giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản qua KBNN Tuyên Hóa trong thời gian tới. Các giải pháp bao gồm: Chuyển đổi mô hình kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản theo cơ chế “một cửa”; Hoàn thiện nghiệp vụ kiểm soát chi

đầu tư xây dựng cơ bản; Tăng cường đầu tư, triển khai hiện đại hoá công nghệ thông tin tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa; Cải tiến chế độ thông tin báo cáo và nâng cấp chương trình kiểm soát vốn đầu tư tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Hóa; Hoàn thiện kiểm soát, quy trình, nghiệp vụ kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc Nhà nước; Nâng cao ý thức chấp hành của chủ đầu tư.

5. Đánh giá về ưu điểm, nhược điểm về nội dung, kết cấu và hình thức của luận văn

** Ưu điểm:*

- Về nội dung: Các nội dung trình bày trong luận văn cơ bản phù hợp đề tài nghiên cứu, sử dụng kết hợp cả nguồn số liệu thứ cấp và sơ cấp. Nội dung luận văn có sự kết nối rõ ràng, logic giữa các chương, xuyên suốt từ lý luận đến thực trạng và giải pháp.

- Về kết cấu: Đề tài có dung lượng khá dày dặn với 101 trang (không tính phụ lục). Đề tài được kết cấu thành 3 chương theo truyền thống. Đây là kết cấu phù hợp với một luận văn thạc sĩ.

- Về hình thức, luận văn sử dụng văn phong trong sáng, trình bày cơ bản theo đúng quy định của Trường Đại học Vinh.

** Hạn chế cần bổ sung, chỉnh sửa:*

- Bổ sung đầy đủ các nguồn trích dẫn trong toàn bộ luận văn và rà soát lại tỷ lệ trùng lặp đảm bảo đúng theo quy định của cơ sở đào tạo.

- Tính cấp thiết của đề tài chưa được nêu rõ, cần cập nhật và bổ sung thông tin gắn với địa bàn nghiên cứu để tăng sự thuyết phục cho việc nghiên cứu đề tài này.

- Tổng quan nghiên cứu còn sơ sài, cần bổ sung thêm, đặc biệt cần nêu rõ nội dung chính/đóng góp của các công trình nghiên cứu. Với số ít công trình nghiên cứu được tham khảo thì đánh giá của tác giả về khoảng trống nghiên cứu còn chủ quan, chưa chính xác.

- Về phạm vi nghiên cứu, thời gian nghiên cứu thực trạng nên cập nhật đến năm 2022. Sửa lại phạm vi nội dung để đảm bảo logic với nội dung lý luận ở chương 1.

Phương pháp nghiên cứu cần trình bày rõ và chính xác hơn, đặc biệt là phương pháp điều tra khảo sát, cần nêu rõ cơ sở xác định cỡ mẫu, phạm vi khảo sát, nội dung khảo sát, thời gian khảo sát. Chỉ đưa vào luận văn các thông tin, số liệu mà tác giả thực hiện khảo sát.

- Kinh nghiệm của các KBNN Mê Linh, KBNN Lập Thạch còn sơ sài, bài học rút ra chưa gắn với kinh nghiệm đã nêu trước đó.

- Kết luận chương 1 không phù hợp với nội dung chính đã trình bày.



- Nội dung chương 2 và chương 3 cần sửa lại và bổ sung đầy đủ nguồn trích dẫn. Loại bỏ các kết quả khảo sát sơ cấp nếu tác giả không thực sự tiến hành điều tra.

- Phần đánh giá thực trạng cần điều chỉnh và viết lại, lưu ý nên theo logic 3 nội dung chính của kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản qua Kho bạc nhà nước cấp huyện như đã nêu ở chương 1. Các hạn chế và nguyên nhân còn bị lẫn lộn, chưa bám sát thực trạng.

- Các giải pháp của chương 3 cần rà soát và viết lại, bám sát thực trạng và các hạn chế để đưa ra giải pháp phù hợp với KBNN cấp huyện, bổ sung giải pháp về bộ máy và đội ngũ cán bộ. Kết luận nên khái quát đầy đủ những kết quả đã nghiên cứu của luận văn. Kiến nghị cần cụ thể, tránh chung chung.

- Toàn bộ nội dung chương 2 và chương 3 phải sửa lại để tránh trùng lặp, đảm bảo tính trung thực của nghiên cứu.

- Về mặt hình thức, luận văn còn có một số lỗi kỹ thuật cần chỉnh sửa: lỗi chính tả, dấu chấm câu, viết hoa, ...

6. Kết luận chung

Đề nghị Hội đồng chấm luận văn xem xét đánh giá lại tỷ lệ trùng lặp của luận văn này và tính trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu.

Đề nghị học viên nghiêm túc chỉnh sửa luận văn theo yêu cầu của các thành viên hội đồng, gửi lại bản sửa đề hội đồng kiểm tra. Học viên được xem xét nhận học vị thạc sĩ sau khi hoàn thiện luận văn theo yêu cầu.

Nghệ An, ngày 23 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI NHẬN XÉT



PGS. TS. Trần Thị Hoàng Mai

Câu hỏi:

1. Một trong những hạn chế của mà tác giả đã chỉ ra là “chưa làm tốt công tác quy hoạch và kế hoạch hoá vốn đầu tư” (trang 63). Đề nghị tác giả làm rõ vai trò của KBNN Tuyên Hóa đối với công tác quy hoạch và kế hoạch hoá vốn đầu tư. Theo tác giả thì cần có giải pháp gì để khắc phục hạn chế này?